

Hà nội, ngày 19 tháng 04 năm 2015

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
BAN KIỂM SOÁT TCTY CP BẢO HIỂM PJICO NĂM 2014**

Kính thưa các Quý cổ đông, các Quý vị đại biểu!

Thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ của Tổng công ty cổ phần bảo hiểm PJICO và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra giám sát và tình hình hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2014 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát hiện nay có 5 thành viên trong đó có 02 thành viên hoạt động chuyên trách.

Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ giám sát hoạt động quản lý điều hành đảm bảo nguyên tắc khách quan, trung thực căn cứ vào Điều lệ của Tcty cổ phần bảo hiểm PJICO, nghị quyết của Đại hội cổ đông, của Hội đồng quản trị, các quy định pháp lý hiện hành. Trong năm Ban kiểm soát đã triển khai một số công việc như sau:

- ✓ Nghiên cứu, soát xét, bổ sung, sửa đổi dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS để cụ thể hóa mục tiêu, nguyên tắc, nhiệm vụ, phương thức tiến hành kiểm soát phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành để trình ĐHĐCĐ thông qua.
- ✓ Thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên và duy trì chế độ họp định kỳ theo quy định.
- ✓ Tổ chức giám sát trực tiếp và triển khai kiểm tra phối hợp với các bộ phận chức năng của TCTy, kiểm toán nhà nước, kiểm soát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định quản lý nội bộ của Tổng công ty. Kết quả kiểm tra được báo cáo, cảnh báo với HĐQT, Ban TGĐ.
- ✓ Định kỳ thực hiện và gửi báo cáo kiểm soát 06 tháng, 1 năm tới Hội đồng quản trị với những kiến nghị hết sức cụ thể.
- ✓ Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn, phát triển vốn và những rủi ro trọng yếu.
- ✓ Tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, tham gia góp ý kiến về định hướng điều hành kinh doanh, quản lý tài chính và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ.
- ✓ Thường xuyên trao đổi, phối hợp với HĐQT, Ban TGĐ trong việc theo dõi, tổ chức kiểm soát hoạt động của Tổng công ty và kịp thời thông báo với Ban quản lý điều hành những rủi ro ảnh hưởng đến lợi ích của cổ đông và kiến nghị những giải pháp xử lý.
- ✓ Các thành viên của Ban thực hiện nhiệm vụ trung thực, cẩn trọng và không can thiệp vào hoạt động của HQĐQT và Ban điều hành.

Thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết 01/2014/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/04/2014 của ĐHĐCĐ. Cụ thể năm 2014 thù lao của các thành viên chuyên trách được thực hiện theo quy chế lương hiện hành của Tổng công ty; thù lao của các thành viên kiêm nhiệm 294,6 triệu đồng.

II. Kết quả kiểm tra, giám sát:

1. Thẩm định báo cáo tài chính:

❖ Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản trong báo cáo tài chính:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2014	
			CTY mẹ	Hợp nhất
I	Tổng tài sản	Tr.đồng	3.646.642	3.647.255
1	Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	3.018.189	3.027.438
2	Tài sản dài hạn	Tr.đồng	628.453	619.817
3	Lợi thế thương mại	Tr.đồng		
II	Tổng nguồn vốn	Tr.đồng	3.646.642	3.647.255
1	Nợ phải trả	Tr.đồng	2.790.832	2.791.446
2	Nguồn vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	855.809	855.809
3	Lợi ích cổ đông thiểu số	Tr.đồng		
III	Khả năng thanh toán			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,11	1,09
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,83	0,56
IV	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	76,53%	76,54%
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	23,47%	23,46%
V	Khả năng sinh lợi			
1	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	88.199	88.199
3	ROE (Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu)	%	10,31%	10,31%
3	ROA (Tỷ suất LNST/Tổng tài sản)	%	2,42%	2,42%
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	1.271	1.271

❖ Đánh giá của Ban kiểm soát về mức độ tin cậy của báo cáo tài chính và tình hình tài chính doanh nghiệp :

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính; đối chiếu số liệu báo cáo tài chính của Tổng công ty với báo cáo kiểm toán độc lập và có nhận xét như sau:

- ✓ Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ, hệ thống thông tin kế toán và lập sổ sách kế toán cơ bản được thực hiện phù hợp với quy định hiện hành.
- ✓ Các báo cáo tài chính của Tổng công ty được lập theo biểu mẫu ban hành theo thông tư 232/2012/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Tài chính("Thông tư 232"), hướng dẫn kế toán áp dụng đối với doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ, doanh nghiệp tái bảo hiểm và chi nhánh doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ nước ngoài. "Thông tư 232" có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 và áp dụng từ năm tài chính 2014 trở đi và các quy định hiện hành.
- ✓ Xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Tổng công ty đến 31/12/2014; Bảng cân đối tài sản, báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Tổng công ty phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán áp dụng cho các doanh nghiệp bảo hiểm

Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan đến lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.

❖ **Thuyết minh một số chỉ tiêu tài chính:**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM PJICO
BAN KIỂM SOÁT

THUYẾT MINH MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Đến ngày 31/12/2014

DVT: Tr VNĐ

TÊN CHỈ TIÊU	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI KỲ	CHÊNH LỆCH	%
A. TỔNG TÀI SẢN	2,402,377	3,647,255	1,244,878	51.8
I. Tài sản ngắn hạn	1,807,539	3,027,438	1,219,899	67.5
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	359,914	312,291	(47,622)	-13.2
2. Các khoản đầu tư ngắn hạn	959,230	1,242,646	283,416	29.5
<i>Tr/dó: Dự phòng giảm giá chứng khoán, đầu tư ngắn hạn</i>	(11,850)	(13,323)	(1,473)	12.4
3. Các khoản phải thu	423,474	327,635	(95,839)	-22.6
<i>Tr/dó: - Phải thu khách hàng</i>	411,890	336,186	(75,704)	-18.4
<i>- Dự phòng các khoản phải thu khó đòi</i>	(18,565)	(52,587)	(34,022)	183.3
4. Hàng hóa tồn kho	16,162	11,024	(5,138)	-31.8
<i>Tr/dó: Dự phòng giảm giá hàng tồn kho</i>	0	0	0	
5. Tài sản ngắn hạn khác	48,759	137,359	88,600	181.7
6. Tài sản tái bảo hiểm	0	996,483	996,483	
II. Tài sản dài hạn	594,837	619,817	24,980	4.2
1. Các khoản phải thu dài hạn	6,859	9,339	2,480	36.2
2. Tài sản cố định	431,190	450,117	18,927	4.4
<i>- Tài sản cố định hữu hình</i>	251,935	258,972	7,038	2.8
<i>- Tài sản thuê tài chính</i>	0	0	0	
<i>- Tài sản cố định vô hình</i>	128,614	130,473	1,859	1.4
<i>- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>	50,642	60,672	10,031	19.8
3. Bất động sản đầu tư	0	0	0	
4. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	154,732	153,768	(964)	-0.6
<i>Tr/dó: Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn</i>	(6,900)	(17,434)	(10,534)	152.7
5. Tài sản dài hạn khác	2,055	6,593	4,538	220.9
B. TỔNG NGUỒN VỐN	2,402,377	3,647,255	1,244,878	51.8
L. Nợ phải trả	1,577,710	2,791,446	1,213,736	76.9
I. Nợ ngắn hạn:	1,576,104	2,786,146	1,210,042	76.8
<i>Phái trả cho người bán</i>	173,981	201,113	27,132	15.6
<i>Dự phòng nghiệp vụ :</i>	0	0	0	
<i>1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm</i>	803,113	1,083,882	280,769	35.0
<i>2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhả tái bh</i>	354,973	1,143,811	788,838	222.2
<i>3. Dự phòng dao động lớn</i>	101,962	152,255	50,293	49.3
<i>2. Nợ dài hạn</i>	1,606	5,300	3,694	230.0
<i>Tr/dó: Vay dài hạn Ngân hàng</i>	0	0	0	
II. Nguồn vốn chủ sở hữu	824,666	855,809	31,143	3.8
I. Vốn của chủ sở hữu	824,666	855,809	31,143	3.8
<i>Tr/dó: - Vốn đầu tư của chủ sở hữu</i>	709,742	709,742	0	0.0
<i>- Thặng dư vốn cổ phần</i>	3,497	3,497	0	0.0
<i>- Cổ phiếu quỹ</i>	(14,575)	(12,559)	2,016	-13.8
<i>- Các quỹ</i>	63,410	71,114	7,704	12.1
<i>- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</i>	62,592	84,015	21,423	34.2

Tổng Tài sản(Nguồn vốn) tại thời điểm 31/12/2014 là 3.647 tỷ đồng tăng 1.245 tỷ đồng hay 52% so với thời điểm 31/12/2013 với lý do chủ yếu là thực hiện hạch toán phân loại lại các hạng mục tài sản, nguồn vốn do áp dụng chính sách kế toán mới theo TT 232 từ 01/01/2014:

Việc áp dụng Thông tư 232 sẽ yêu cầu trình bày các thông tin liên quan đến hợp đồng bảo hiểm, tái bảo hiểm, tình hình bồi thường và nhiều thông tin quan trọng khác: “*Doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ không được bù trừ các khoản dự phòng cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc, nhận tái bảo hiểm với dự phòng cho hoạt động nhượng tái bảo hiểm. Các khoản dự phòng này phải được trình bày riêng biệt trên các chỉ tiêu của Bảng cân đối kế toán, trong đó các khoản dự phòng phí chưa được hưởng và dự phòng bồi thường của hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm, dự phòng dao động lớn được phản ánh là nợ phải trả; Dự phòng phí chưa được hưởng và dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm được phản ánh là tài sản tái bảo hiểm*”.

Việc áp dụng Thông tư 232 đã làm phát sinh khoản mục “ *Tài sản tái bảo hiểm*” trong mục tài sản ngắn hạn 996,4 tỷ đồng, đồng thời điều chỉnh tăng khoản mục nợ phải trả ngắn hạn tương ứng 996,4 tỷ đồng cho các khoản dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm. Chi hoa hồng chưa phân phỗ 96,5 tỷ đồng, doanh thu hoa hồng nhượng tái bảo hiểm chưa được hưởng 60,4 tỷ đồng.

Chi tiết các khoản mục trên bảng cân đối kết toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014 bị ảnh hưởng khi áp dụng Thông tư số 232/2012/TT-BTC thay thế Quyết định số 150/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 do Bộ Tài chính ban hành:

Nội dung	Tại ngày 31/12/2014		
	Thông tư 232/2012/TT-BTC VND	Quyết định 150/2001/QĐ-BTC VND	Ảnh hưởng VND
1. Chi phí trả trước ngắn hạn			
1.1. Chi hoa hồng chưa phân bổ	96.579.086.106	-	96.579.086.106
1.2. Chi phí trả trước ngắn hạn khác	9.716.160.528	9.716.160.528	-
2. Tài sản tái bảo hiểm			
2.1. Dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	274.255.581.540	-	274.255.581.540
2.2. Dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	722.227.515.236	-	722.227.515.236
3. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác			
3.1. Doanh thu hoa hồng chưa được	60.467.389.328	-	60.467.389.328
4. Dự phòng nghiệp vụ			
4.1. Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	1.083.882.576.051	809.626.994.511	274.255.581.540
4.2. Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	1.143.810.821.282	421.583.306.046	722.227.515.236

Chi tiết các khoản mục trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho kỳ hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 31 tháng 12 năm 2014 bị ảnh hưởng khi áp dụng Thông tư số 232/2012/TT-BTC thay thế Quyết định số 150/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 do Bộ Tài chính ban hành:

Nội dung	Năm 2014		
	Thông tư 232/2012/TT-BTC VND	Quyết định 150/2001/QĐ-BTC VND	Ảnh hưởng VND
1. Tăng dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	43.885.621.854	6.513.495.667	37.372.126.187
2. Tăng dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm	37.372.126.187	-	37.372.126.187
3. Hoa hồng nhượng tái bảo hiểm	75.463.678.311	135.931.067.639	(60.467.389.328)
4. Tăng dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái bảo hiểm	523.356.686.726	66.610.402.260	456.746.284.466
5. Tăng dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm	456.746.284.466	-	456.746.284.466
6. Chi hoa hồng bảo hiểm	103.174.184.878	199.753.270.984	(96.579.086.106)
7. Chi phí khác hoạt động kinh doanh bảo hiểm	479.647.038.330	59.250.056.188	420.396.982.142
- Chi khác cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc, nhận tái, nhượng tái	59.250.056.188	59.250.056.188	-
- Chi phí kinh doanh trực tiếp khác	420.396.982.142	-	420.396.982.142
8. Chi phí bán hàng	-	420.396.982.142	(420.396.982.142)

Tổng Tài sản của PJICO là 3.647 tỷ đồng. Trong đó: Tài sản ngắn hạn 3.000 tỷ đồng(với hơn 1.200 tỷ đồng đầu tư ngắn hạn, 327 tỷ đồng nợ phải thu khách hàng, 996 tỷ đồng tài sản tái bảo hiểm) và hơn 600 tỷ đồng tài sản dài hạn:

- ✓ Tiền và khoản tương đương tiền là 312,2 tỷ đồng: Trong đó 255,3 tỷ đồng là các khoản đầu tư tiền gửi có kỳ hạn sẽ được đáo hạn trong vòng 3 tháng. Tiền mặt toàn TCTy đã được quản lý bằng định mức đồng thời phối hợp với ngân hàng quản lý thường xuyên liên tục bằng phương thức phù hợp để tối ưu hóa dòng tiền của TCTy
- ✓ Đầu tư tài chính ngắn hạn 1.242,2 tỷ đồng trong đó: đầu tư tiền gửi ngắn hạn tại các tổ chức tín dụng 1.167,5 tỷ đồng, đầu tư chứng khoán ngắn hạn là 88,5 tỷ đồng đã được trích lập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn và khoản cho vay khó đòi (13,3 tỷ đồng).
- ✓ Các khoản nợ phải thu 327,6 tỷ đồng gồm: Nợ phải thu khách hàng 336,1 tỷ đồng; trong đó nợ từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm gốc 147,3 tỷ đồng; phải thu nhận tái bảo hiểm 36, tỷ đồng; Phải thu nhượng tái 96,6 tỷ đồng, Phải thu hoạt động tài chính 52,3 tỷ đồng (chủ yếu là dự thu đầu tư tài chính năm 2014); Các khoản phải thu khác 39,3 tỷ đồng; TCTy đã thành lập bộ phận chuyên môn là Phòng quản lý nợ và rủi ro tài chính để thực hiện giám sát thường xuyên việc thực hiện chính sách nợ và xử lý những khoản nợ tồn đọng. Nợ phải thu đã được trích dự phòng theo quy định với số tiền 52,6 tỷ đồng.
- ✓ Hàng tồn kho: 11 tỷ đồng chủ yếu là hóa đơn ấn chỉ và vật phẩm khuyến mại. Với phạm vi trải rộng, qua nhiều cấp quản lý công tác quản lý hóa đơn ấn chỉ vẫn còn nhiều tồn tại, bất cập, phần mềm theo dõi chưa bắt kịp yêu cầu thực tế, việc kiểm kê, tổng hợp, báo cáo ấn chỉ chưa được thực thi đầy đủ. Số liệu thống kê số ấn chỉ mất, thiếu phải thu hồi vào khoảng hàng trăm ngàn series với giá trị quy ra tiền hàng tỷ đồng. Chưa kể đến việc phát sinh trách nhiệm liên quan; Vật phẩm khuyến mãi đã được công ty rà soát, những vật phẩm kém phẩm chất, không phù hợp với tiêu chuẩn chất lượng tiếp tục được soát xét, xử lý theo quy định.
- ✓ Tài sản tái bảo hiểm: 996,4 tỷ đồng gồm dự phòng phí nhượng tái bảo hiểm 274,2 tỷ đồng và dự phòng bồi thường nhượng tái bảo hiểm 722,2 tỷ đồng”.
- ✓ Tài sản ngắn hạn khác: 137,3 tỷ đồng chủ yếu là hoa hồng chưa phân bổ theo quy định 96,5 tỷ đồng.
- ✓ Tài sản dài hạn 619 tỷ đồng, trong đó:

- ✓ Tài sản cố định hữu hình 258,9 tỷ đồng : chủ yếu là giá trị văn phòng các chi nhánh , phương tiện vận tải và thiết bị quản lý;
- ✓ Tài sản cố định vô hình 130,4 tỷ đồng chủ yếu là quyền sử dụng đất trụ sở của các Công ty; Chi phí xây dựng dở dang 60,6 tỷ đồng thể hiện giá trị đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, phát triển phần mềm quản lý nghiệp vụ của TCTy và các công ty thành viên.
- ✓ Đầu tư dài hạn” 169,8 tỷ đồng : (Cổ phiếu 36,7 tỷ đồng, Trái phiếu 75 tỷ đồng, tiền gửi có kỳ hạn 25 tỷ đồng, góp vốn vào Công ty Liên doanh TNHH Kho ngoại quan Vân Phong 33tỷ đồng). Các khoản đầu tư trên thuộc danh mục chiến lược phát triển của PJICO, đảm bảo quy định của Pháp luật, vừa đầu tư sinh lợi, vừa hỗ trợ khai thác bão biển gốc. Liên doanh Vân Phong đến nay vẫn chưa có lãi. TCTy đã trích lập dự phòng theo quy định.

Nguồn vốn của PJICO chủ yếu được hình thành từ 856 tỷ đồng nguồn vốn chủ sở hữu, 2.380 tỷ đồng quỹ dự phòng nghiệp vụ, 200 tỷ đồng nợ phải trả người bán và khoảng 200 tỷ đồng các khoản phải trả khác, không có vay nợ ngân hàng hoặc định chế tài chính. TCTy đảm bảo khả năng thanh toán theo quy định của Luật kinh doanh bảo hiểm;

- ✓ Dự phòng nghiệp vu 2.380 tỷ đồng gồm có:
- ✓ Dự phòng phí bảo hiểm gốc và nhận tái là 1.083 tỷ đồng
- ✓ Dự phòng bồi thường bảo hiểm gốc và nhận tái là 1.143 tỷ đồng
- ✓ Dự phòng dao động lớn là 152,2 tỷ đồng(năm 2014 trích bổ sung 50,2 tỷ đồng)

❖ **Đánh giá chung về tình hình tài chính:**

Tình hình tài chính được cải thiện theo hướng lành mạnh và bền vững hơn với việc gia tăng Tổng tài sản/Nguồn vốn so với cùng kỳ 2013(ngoài việc điều chỉnh tăng theo TT 232):

- ✓ Trích lập bổ sung thêm 03 quỹ dự phòng nghiệp vụ thuần là 123,5 tỷ đồng trong đó: dự phòng bồi thường 66,6 tỷ đồng; dự phòng phí chưa được hưởng 6,5 tỷ đồng và dự phòng dao động lớn 50,3 tỷ đồng. Trích lập bổ sung dự phòng nợ phải thu khó đòi 34 tỷ đồng; dự phòng đầu tư tài chính ngắn và dài hạn 12 tỷ đồng.
- ✓ Vốn chủ sở hữu 855,8 tỷ đồng tăng 31 tỷ đồng hay 4% so với 31/12/2013, chủ yếu do tăng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và các quỹ(Lợi nhuận sau thuế đạt 88,2 tỷ đồng cao hơn 16% so với kế hoạch và 34% so với năm 2013).
- ✓ Các khoản phải thu ngắn hạn giảm 96 tỷ đồng hay 23%, trong đó phải thu khách hàng giảm 76 tỷ đồng tương đương 18% so với năm 2013 chủ yếu do giảm các khoản phải thu của hoạt động nhận và nhượng tái bảo hiểm. Các khoản phải thu phí bảo hiểm gốc vẫn ở mức 147 tỷ đồng bằng cùng kỳ 2013; Các khoản phải thu khó đòi cả trong và ngoài bảng là 105 tỷ đồng giảm 2 tỷ đồng so với năm 2013.
- ✓ Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng 283 tỷ đồng hay 30% so với năm 2013.
- ✓ Đảm bảo khả năng thanh khoản và thanh toán theo quy định của luật kinh doanh bảo hiểm.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch năm (Đánh giá chỉ tiêu được ĐHĐCD thông qua):

- Các chỉ tiêu thực hiện kế hoạch:

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH

Năm 2014

ĐVT: Tr VND

TT	Tên chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2014	Thực hiện		Tỷ lệ %	
			Kỳ Báo cáo	Cùng kỳ năm trước	TH/KH	TH/Cùng kỳ
I	Sản lượng mặt hàng chủ yếu					
II	Tổng doanh thu	2,460,522	2,545,913	2,478,770	103.5%	102.7%
a	Doanh thu bán hàng, dịch vụ	2,317,422	2,354,281	2,310,499	101.6%	101.9%
b	Doanh thu từ hoạt động tài chính	112,000	129,388	137,065	115.5%	94.4%
c	Thu nhập khác	31,100	62,244	31,206	200.1%	199.5%
III	Tổng chi phí	2,400,896	2,435,768	2,393,359	101.5%	101.8%
a	Giá vốn	1,695,683	1,716,519.68	1,816,738	101.2%	94.5%
b	Chi phí kinh doanh (bán hàng và quản lý DN)	652,463	624,105	538,122	95.7%	116.0%
c	Chi phí tài chính	21,750	36,402	15,229	167.4%	239.0%
d	Chi phí khác	31,000	58,741	23,270	189.5%	252.4%
IV	Lợi nhuận trước thuế	100,982	110,145	85,411	109.1%	129.0%
V	Lợi nhuận sau thuế	75,737	88,199	65,884	116.5%	133.9%
VI	Tỷ suất LN/ Vốn điều lệ bình quân	11.0%	12.4%	9.3%	113.0%	133.9%
VII	Tỷ suất LN/ Vốn đầu tư bình quân của CSH	11.0%	10.5%	7.9%	95.5%	133.4%
VIII	Tỷ lệ trả cổ tức	9.0%	9.0%	8.0%	100.0%	112.5%
IX	Tổng PS phải nộp NSNN		204,189	198,764		102.7%
X	Tổng số lao động đến cuối kỳ báo cáo	1,750.0	1,685	1,642	96.3%	102.6%
XI	Thu nhập bình quân (1000đ/ng/th)		9.5	9.4		101.1%
XII	Vốn điều lệ	709,742	709,742	709,742	100.0%	100.0%

- *Đánh giá :*

- ✓ Tổng doanh thu(gốc+nhận+nhượng+đầu tư+khác) đạt 2.546 tỷ đồng, tăng 2,7% so với cùng kỳ và tăng 3,5% so với kế hoạch 2014. Trong đó: Doanh thu phí bảo hiểm gốc đạt 2.123 tỷ đồng tăng 8,2% so với năm 2013 và tăng 1% so với kế hoạch năm 2014(2.100 tỷđ).
- ✓ Tổng chi phí 2.435 tỷ đồng tăng 2% so với năm 2013 và tăng 1% so với kế hoạch năm. Trong đó, chi phí bồi thường bảo hiểm gốc 809 tỷ đồng, chiếm 38% doanh thu BHG 2014 giảm 6% so với năm 2013 tương đương 65 tỷ đồng và thấp hơn 1,3% so với thị trường(39,3%).
- ✓ Lợi nhuận trước thuế đạt 110.145 tỷ đồng, vượt 9,2 tỷ đồng hay 9% kế hoạch và tăng 29% so với năm 2013. Trong đó, lợi nhuận kinh doanh bảo hiểm gốc lãi 4,3 tỷ đồng.
- ✓ Lợi nhuận sau thuế đạt 88.199 tỷ đồng cao hơn 16% so với kế hoạch và 34% so với cùng kỳ.
- ✓ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 12,4% cao hơn 13% so với kế hoạch và 34% so với cùng kỳ 2013.
- ✓ Tỷ lệ cổ tức dự kiến chi trả cho cổ đông tối thiểu là 9% bằng mức đã được Đại hội cổ đông giao (Tcty đã thực hiện chốt danh sách tạm ứng 5% cổ tức năm 2014 cho các cổ đông trong tháng 12/2014).

3. Tình hình thực hiện Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ:

TT	Quyết định	Tình hình thực hiện
I	Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông	
1	Kế hoạch kinh doanh: tổng doanh thu 2.460,5 tỷđ (BH gốc 2.100, lợi nhuận trước thuế 100,9 tỷ đồng). Cố tức tối thiểu 9%	Hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu do ĐHĐCĐ giao như đã được đánh giá tại mục 2
2	Xây dựng phương án tăng vốn Điều lệ từ 700 tỷđ – 1.000tỷđ	TCTY đã ký hợp đồng tư vấn với Cty chứng khoán VPBS và đang xây dựng phương án phát hành cho cổ đông chiến lược nước ngoài dự kiến hoàn thành trong 6 tháng đầu năm 2015
3	Nghiên cứu xây dựng PJICO TOWER tại Hà Nội	Chương trình đang tiến hành nhưng chưa có báo cáo về dự án này
4	Lựa chọn Công ty kiểm toán	Đã lựa chọn Deloitte thực hiện kiểm toán năm 2014
5	Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức cho cổ đông	Đã thực hiện chi trả cho các cổ đông (55 tỷ/55,4 tỷ) và tiếp tục thực hiện chi trả theo yêu cầu của cổ đông
6	Tiếp tục đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của TCTY trên cơ sở duy trì cơ cấu kinh doanh cân đối hợp lý giữa các nghiệp vụ bảo hiểm bán lẻ và nghiệp vụ bảo hiểm đòi hỏi dịch vụ kỹ thuật và khả năng hỗ trợ cao	Chất lượng doanh thu đã có sự chọn lọc trên cơ sở đánh giá rủi ro. Lĩnh vực bảo hiểm có yêu cầu chuyên môn cao như bảo hiểm dự án, Bancassurance đang đầy mạnh. Chi phí bồi thường là một trong những chi phí trọng yếu trong kinh doanh bảo hiểm của Công ty đã được kiểm chế và giảm thiểu. Chi phí bán hàng và quản lý cũng được tăng cường kiểm soát, tình trạng vượt chi giảm.
7	Tổ chức thực hiện xây dựng chương trình và tổ chức đánh giá xếp hạng tín nhiệm của TCTy theo tiêu chuẩn quốc tế.	HĐQT đã xây dựng chương trình, kết hợp với việc hoàn thiện quản trị nội bộ, đẩy mạnh triển khai các dự án đầu tư công nghệ thông tin đồng thời giao cho TGD tiến hành trao đổi với đối tác để xây dựng phương án tổ chức thực hiện. Tcty đang đàm phán và chuẩn bị ký hợp đồng tư vấn với AON Benfield.
8	Thưởng hoãn thành kế hoạch lợi nhuận cho lãnh đạo quản lý và điều hành(Bao gồm các thành viên HĐQT, BKS,Ban Tgd) theo nguyên tắc trích từ lợi nhuận sau thuế khi Tcty hoãn thành kế hoạch chi tiêu lợi nhuận, mức trích là 0,8% lợi nhuận sau thuế, hạn mức tối đa không vượt quá 800 triệu đồng.	Chưa thực hiện

4. Kết quả giám sát Thành viên HĐQT, HĐQT:

Trong năm HĐQT đã tiến hành 04 cuộc họp với các nội dung cụ thể khác nhau. Các cuộc họp được HĐQT tổ chức theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Tổng công ty. HĐQT đã ban hành 12 Nghị quyết, 16 Quyết định. Ban kiểm soát đánh giá các nghị quyết, quyết định của HĐQT đã bám sát các nội dung nghị quyết của Đại hội cổ đông và hướng tới lợi ích của các cổ đông cũng như sự phát triển lâu dài của Tổng công ty.

❖ Kết quả đạt được:

- ✓ Hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được ĐHCĐ giao cả về doanh thu và lợi nhuận.
- ✓ Tình hình tài chính được cải thiện theo hướng lành mạnh hóa và bền vững hơn
- ✓ Quyền lợi của cổ đông được đảm bảo bằng việc nguồn vốn được bảo toàn và phát triển, tỷ lệ cổ tức chi trả tối thiểu 9%(tương đương mức bình quân của thị trường và cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng).

- ✓ Kiên định chủ trương, định hướng kinh doanh theo hướng chất lượng, hiệu quả, an toàn và bền vững với việc áp dụng chính sách tài chính chặt chẽ và thiết chặt kỷ luật tài chính, nhân sự. Chủ trương này đã được quán triệt xuyên suốt đến cả hệ thống và đã làm thay đổi rất lớn về nhận thức và hành động của cả hệ thống.
- ✓ Hệ thống được mở rộng về qui mô hoạt động với 56 đơn vị thành viên với hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật dần được hiện đại hóa, con người dần được đào tạo lại theo hướng bài bản chuyên nghiệp hơn.
- ✓ Pjico giữ được vị trí thứ 4 trên thị trường bảo hiểm phi nhân thọ với thị phần 7,75% sau PVI, Bảo Việt và Bảo Minh.
- ✓ Phân cấp, tạo điều kiện tốt cho Ban điều hành thực thi nhiệm vụ.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực đã đạt được cũng còn một số hạng mục công việc tiến độ triển khai và hoàn thành vẫn chưa như kỳ vọng: Việc tăng vốn điều lệ từ 709 tỷ đồng lên 1.000 tỷ đồng và tìm đối tác chiến lược; xếp hạng tín nhiệm; đầu tư xây dựng PJICO Tower tại Hà nội; xây dựng hoàn thiện ban hành các quy chế; việc chỉ đạo, giám sát quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định HĐQT của ban điều hành...

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Trong năm 2014, Tổng giám đốc điều hành đã quản lý và điều hành các hoạt động của Tông công ty bám sát với các nội dung của nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT. Hoạt động một cách chủ động, trách nhiệm, quyết liệt bằng việc thực hiện đồng bộ các giải pháp về tổ chức- nhân sự, cơ chế kinh doanh, tài chính kế toán, quản lý chi phí, quy trình nghiệp vụ, công nghệ thông tin, đầu tư, quảng cáo khuyến mại... và đã đem lại kết quả rất đáng khích lệ đó là:

- ✓ Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kinh doanh mà ĐHCĐ và HĐQT giao.
- ✓ Lành mạnh hóa tình hình tài chính theo hướng bền vững hơn: các quỹ dự phòng được trích lập tương đối đầy đủ theo quy định; tỷ lệ bồi thường được kiểm soát(thấp hơn 1% so với thị trường); con số vượt chi phí quản lý bán hàng cũng dần được kiểm soát và ở mức thấp hơn so với năm 2013.
- ✓ Hoạt động kinh doanh của Tcty theo hướng ổn định, an toàn và hiệu quả với việc áp dụng các biện pháp chế tài, kỷ luật tài chính, nhân sự nghiêm khắc.
- ✓ Thu nhập của CBNV trong toàn hệ thống được ổn định và có gia tăng hàng năm.
- ✓ Quyền lợi của cổ đông được đảm bảo với mức tối thiểu 9% như nghị quyết của ĐHCĐ.

Tuy nhiên, một số vướng mắc tồn tại vẫn cần tiếp tục được tháo gỡ và hoàn thiện nhằm nâng cao tính cạnh tranh của Tcty và nhằm đạt được mục tiêu phát triển hiệu quả, chất lượng, an toàn và bền vững: như việc chỉ đạo thực hiện triển khai một số nội dung của nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT chưa đáp ứng về mặt tiến độ thời gian, vẫn đề quản lý về chi phí kinh doanh, hoa hồng đại lý, hóa đơn ẩn chi, ghi nhận doanh thu, công nợ, giám định bồi thường, chất lượng dịch vụ...

6. Báo cáo đánh giá sự phối hợp Ban kiểm soát với HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình đã được quy định theo luật doanh nghiệp, điều lệ và các quy chế quản trị nội bộ của Tcty. Cùng nhau phối hợp trong việc quản lý, điều hành, quản trị Tcty. Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng vì mục tiêu phát triển chung của doanh nghiệp và không干涉 trở hoạt động của HĐQT, Ban điều hành.

7. Đánh giá thực hiện kiến nghị của BKS:

Trong năm tài chính 2014, Ban kiểm soát đã gửi 26 kiến nghị với 4 nhóm nội dung: về quản trị công ty, về kinh doanh, về tài chính và về các vấn đề khác tới HĐQT và Tổng giám đốc điều hành (chi tiết trong báo cáo kiểm soát 6 tháng và cả năm 2014). Đa phần các kiến nghị của BKS đã được HĐQT và TGD xem xét thực hiện và một số kiến nghị đang tiếp tục được cân nhắc, nghiên cứu thực hiện. Ban kiểm soát đánh giá những kiến nghị được nêu ra là sát với những vấn đề thực tế diễn ra tại doanh nghiệp, diễn biến trên thị trường bảo hiểm và xu hướng nền kinh tế.

Các kiến nghị có tính thực tiễn, khả thi, phù hợp với chủ chương, định hướng của DHCĐ, HĐQT và cũng đã góp một phần vào thành công chung của Tcty PJICO theo hướng hiệu quả, an toàn, chất lượng và bền vững.

III. Kiến nghị:

1. Khẩn trương hoàn thiện và ban hành các quy chế quản trị còn thiếu như đã kiến nghị trước đây: quy chế tổ chức-lao động- tiền lương, quy chế quản trị các công ty trực thuộc, quy chế quản lý nợ, quy chế phối hợp kiểm tra, kiểm toán, kiểm soát... và các quy trình thực hiện tương ứng.
2. Xem xét sửa đổi, bổ sung Điều lệ cũng như các quy chế cho phù hợp với Luật doanh nghiệp mới và một loạt các luật khác sẽ có hiệu lực từ 01/07/2015.
3. Lựa chọn nhà đầu tư chiến lược nước ngoài phù hợp, có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, bảo hiểm để cùng PJICO hoạt động một cách bài bản chuyên nghiệp.
4. Ôn định tổ chức và có chính sách chiêu mộ nhân tài nhằm phát triển tổ chức, hệ thống đặc biệt là chính sách về lương thưởng, đãi ngộ, môi trường làm việc cũng như văn hóa doanh nghiệp.
5. Nghiên cứu và xây dựng cơ chế kinh doanh, đặc biệt là cơ chế chi phí đàm bảo tính phù hợp và cạnh tranh thị trường nhằm phát triển kinh doanh, xóa bỏ tình trạng vượt chi và rủi ro pháp lý.
6. Kiểm soát tổng chi phí quản lý bán hàng vì mặc dù số vượt chi giảm (chỉ tiêu mang tính quản trị nội bộ) nhưng tổng chi phí vẫn không giảm so với năm 2013.
7. Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác quản lý về công nợ, hóa đơn ấn chỉ, hoa hồng đại lý, giám định, bồi thường, chất lượng dịch vụ...
8. Do mức độ cạnh tranh ngày càng khốc liệt của thị trường bảo hiểm, đặc biệt là các nghiệp vụ bán lẻ nên ý tưởng thành lập bộ phận thị trường hay marketing tiếp tục được khuyến nghị.
9. Nghiên cứu, tính toán, tìm cơ hội để tăng lợi nhuận của những nhóm nghiệp vụ hoặc hoạt động có dư địa tăng lợi nhuận như hoạt động đầu tư, tái bảo hiểm, hàng hóa... nhằm tạo nguồn lực hỗ trợ các nhóm nghiệp vụ có sự cạnh tranh cao nhằm lấy thị phần và xây dựng hình ảnh thương hiệu.
10. Tiếp tục theo đuổi chính sách và kỷ luật tài chính nhằm ổn định hệ thống và hoạt động hiệu quả, an toàn, bền vững tránh rủi ro pháp lý.
11. Sớm đưa phần mềm quản lý nghiệp vụ và các phần mềm hỗ trợ khác vào hoạt động nhằm hỗ trợ hoạt động kinh doanh, quản lý và điều hành.
12. Nghiêm túc thực hiện việc chấn chỉnh theo các biên bản kết luận của Kiểm toán nhà nước, kiểm toán nội bộ, kết quả kiểm tra của các đoàn kiểm tra do Tcty thành lập.

13. Hoàn thiện và tăng cường bộ máy cũng như công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ vì đặc thù ngành bảo hiểm nhiều rủi ro và do qui mô PJICO ngày càng lớn với 56 đơn vị thành viên.
14. Nghiên cứu cơ hội M&A với một công ty bảo hiểm khác có lợi thế để trở thành một tổ chức lớn mạnh hơn(ví dụ 1 cty bảo hiểm trực thuộc 1 ngân hàng thương mại lớn mà kinh nghiệm cũng như năng lực kinh doanh bảo hiểm của họ còn hạn chế chưa phát huy hết lợi thế sẵn có)

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin kính chúc các Quý cổ đông và Quý vị đại biểu sức khỏe, hạnh phúc và thành công trong cuộc sống./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCD (đề trình và b/c)
- Lưu BKS, VT.

